

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: **06/2022/HS-PT**
Ngày 12 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Tuấn

Các thẩm phán: Ông Phạm Văn Toàn

Ông Hồ Văn Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đối với Bản án hình sơ thẩm số 30/2021/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Nguyễn Kim L** (tên gọi khác: không), sinh ngày 15/5/1961, tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Số nhà 29, phố B, khu T 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; Danh chỉ bản số 100 do Công an huyện Y lập ngày 19/8/2021. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn D (đã chết) và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1923; vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1964; Bị cáo có 03 người con.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo Nguyễn Kim L 24 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 22/01/2021 đến ngày 28/01/2021);

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/8/2021 đến ngày 18/8/2021 chuyển tạm giam, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 phút, ngày 10/8/2021 tại khu T 2, Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra Nguyễn Kim L, thu giữ của L 01 gói giấy có mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, L khai là ma túy loại Heroin, L tàng trữ nhằm mục đích để bán nhưng chưa có ai hỏi mua nên L chưa bán được; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu xanh đen kèm theo 01 thẻ sim số 0834431757; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Kim L; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 19H1-016.95. Tiến hành kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với L, kết quả: dương tính với chất ma túy.

Ngày 10/8/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Kim L ở Khu T 2, Thị trấn Y, huyện Y. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 10/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất bột cục màu trắng được chứa bên trong gói giấy có mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ thu giữ của Nguyễn Kim L.

Tại kết luận giám định số 965/KLGD-PC09 ngày 13/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Mẫu chất bột cục màu trắng được chứa bên trong 01 gói giấy có mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là 0,167 gam, loại Heroine.

** Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Ngày 13/8/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển hồ sơ vụ án đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Y, Nguyễn Kim L còn tự thú khai nhận vào tháng 5 năm 2021 (L không nhớ ngày) tại Nghĩa trang Liệt sỹ Thị trấn Y, huyện Y, L bán cho anh Trần Mai Đ ở xã C huyện K, tỉnh Phú Thọ 01 gói ma túy loại Heroin với giá 300.000đồng, số tiền bán ma túy L đã chi tiêu hết.

Căn cứ lời khai của L, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của anh Trần Mai Đ, anh Đ thừa nhận vào tháng 5 năm 2021 (anh Đ cũng không nhớ ngày), tại Nghĩa trang liệt sỹ thị trấn Y, huyện Y anh Đ có mua 01 gói ma túy của L với giá 300.000đ, sau khi mua được ma túy của L, anh Đ đã sử dụng cho bản thân hết nên không xác định được khối lượng.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Kim L phù hợp với lời khai của anh Trần Mai Đ về thời gian, địa điểm, số lần và số tiền mua bán ma túy nên có đủ căn cứ xác định vào tháng 5 năm 2021, L đã 01 lần bán 01 gói ma túy loại Hêrôin cho anh Đ thu lợi

bất chính 300.000 đồng.

Về nguồn gốc ma túy: Đối với số ma túy bị thu giữ ngày 10/8/2021 bị cáo khai ngày 09/8/2021 bị cáo mua của 01 người đàn ông thường gọi là “Tur Còm” ở xã X, huyện Y 5 gói ma túy với giá 1.500.000đồng, bị cáo đã sử dụng hết 04 gói còn một gói chưa bán được thì bị bắt. Cơ quan điều tra đã xác minh người đàn ông có biệt danh “Tur Còm” tên thật là Phùng Trung T, sinh năm 1983, địa chỉ: khu An T, xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ, tuy nhiên qua xác minh nhiều lần T đều không có mặt ở địa phương nên chưa làm rõ được. Đối với số ma túy bị cáo có để bán cho anh Trần Mai Đ, bị cáo khai mua của một người đàn ông tên là V - ở T phố Hòa B, tỉnh H 01 gói với giá 1.200.000 đ vào tháng 5 năm 2021, L chia T các gói nhỏ, 01 gói bán cho Đ, số ma túy còn lại L đã sử dụng hết, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có căn cứ để làm rõ người đàn ông tên V.

Ngày 18/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Kim L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra Nguyễn Kim L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Về nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo: Do bị cáo muốn có tiền để chi tiêu, muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo lại lười lao động và bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng tách nhiệm hình sự: Bị cáo L được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm sự là T khẩn khai báo ăn năn hối cải, người phạm tội tự thú và bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến, bị cáo L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tài sản và nguồn thu nhập tại biên bản xác minh ngày 19/9/2021 của Cơ quan điều tra Công an huyện Y đối với Nguyễn Kim L đã xác định bị cáo có nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, tổng tài sản chung là nhà và quyền sử dụng đất của bị cáo và vợ có giá trị là 500.000.000đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2021/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ đã:

Căn cứ khoản 1 điều 251, điểm r,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm a khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Kim L 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù tại bản án số 38/2021/HSST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo Nguyễn Kim L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 51 (Năm mươi một) tháng tù, được trừ đi 06 ngày tạm giữ (Từ ngày 22/01/2021 đến ngày 28/01/2021).Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 10/8/2021.

Bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác đúng quy định của pháp luật.

Ngày 06/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ kháng nghị với nội dung sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm theo hướng xác định bị cáo Nguyễn Kim L có 01 tiền án về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đồng thời tăng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Kim L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quyết định kháng nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2021/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ theo hướng: Áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và tăng mức hình phạt đối với bị cáo. Xét xử bị cáo từ 33 đến 36 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo đều khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định:

Nhằm mục đích thu lời bất chính vào tháng 5/2021 tại nghĩa trang liệt sỹ của huyện Y bị cáo L đã bán trái phép chất ma túy Heroin, cụ thể là L đã bán trái phép chất ma túy cho anh Đ thu lời bất chính số tiền 300.000đ, ngày 10/8/2021 bị cáo L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán nhưng chưa có người mua ma túy nên bị cáo chưa thực hiện được hành vi bán trái phép chất ma túy thì bị bắt.

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Kim L đã đủ yếu tố cấu T tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội không oan.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Hội đồng xét xử thấy:

Ngày 18/6/2021, bị cáo Nguyễn Kim L bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 24 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo L không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên đến ngày 18/7/2021 bản án này có hiệu lực pháp luật. Ngày 10/8/2021, bị cáo Nguyễn Kim L bị bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ 0,167 gam ma túy Heroine mục đích để bán kiếm lời. Như vậy, tại thời điểm này, hành vi của bị cáo L đã cấu T tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Thời điểm phạm tội này của bị cáo (ngày 10/8/2021), được xác định bị cáo L đang có 01 tiền án về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 38/2021/HSST ngày 18/6/2021

của Tòa án nhân dân huyện T. Căn cứ khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự, lần phạm tội này của bị cáo phải xác định là tái phạm.

Ngoài hành vi phạm tội vào ngày 10/8/2021, quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận tháng 5 năm 2021, tại nghĩa trang liệt sỹ của huyện Y, bị cáo bán 01 gói ma túy loại heroine cho Trần Mai Đ với giá 300.000đ. Do Đ đã sử dụng hết ma túy nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Từ đó cũng không xác định được khối lượng ma túy mà bị cáo L đã bán cho Đ là bao nhiêu nên không đủ căn cứ xác định khối lượng ma túy đã bán cho Đ và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ ngày 10/8/2021 có tổng là bao nhiêu để làm căn cứ định khung hình phạt. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xác định hành vi phạm tội của bị cáo L phạm tội vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng quy định.

Hành vi tàng trữ ma túy ngày 10/8/2021 của bị cáo nhằm bán cho người khác đã cấu T tội Mua bán trái phép chất ma túy nên hành vi bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho Đ vào tháng 5/2021 cũng không làm thay đổi tội danh, khung hình phạt của bị cáo và việc bị cáo tự khai nhận bán ma túy đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Tự thú” quy định tại quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên trong vụ án này phải xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm và phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo chưa có tiền án và trong phần nhận định của Bản án nêu: “Lần tàng trữ ma túy để bán ngày 10/8/2021 nhưng chưa bán mặc dù đã có Bản án số 38/2021/HSST ngày 10/8/2021 nhưng bị cáo được xác định là chưa có tiền án vì hành vi tàng trữ để bán mà chưa bán là chưa thỏa mãn các yếu tố cấu T tội phạm theo quy định của pháp luật...” là không chính xác.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định và áp dụng pháp luật để xử phạt bị cáo với mức án 27 tháng tù là chưa từng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo vừa bị Tòa án huyện T xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 18/6/2021. Đến ngày 10/8/2021 lại tiếp tục phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy trong khi chưa chấp hành hình phạt của bản án trước. Như vậy có thể thấy bị cáo là người coi thường pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo 27 tháng tù, trên mức khởi điểm của khung hình phạt là chưa đánh giá đúng nhân thân, các tình tiết tăng nặng của bị cáo.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2021/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

[2] Căn cứ khoản 1 điều 251; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Kim L 30 (Ba mươi) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù tại bản án số 38/2021/HSST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo Nguyễn Kim L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 54 (Năm mươi bốn) tù, được trừ thời gian tạm giữ (Từ ngày 22/01/2021 đến ngày 28/01/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 10/8/2021.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Kim L không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND huyện Y;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- L HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Anh Tuấn